

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thiết Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Đinh Việt Nam;
Ông Trần Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo **Nguyễn Anh H** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Anh H, sinh ngày 11/9/1983, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 148 đường N, khu phố 2, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1932; vợ: Phan Thị Thanh S, sinh năm 1994; con: Có hai người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 21/3/2014, bị Công an phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch công tác tuần số 683/KH-CATX ngày 08/8/2019 và Phương án số: 06/KH-CATX(CSGT,TT) ngày 12/8/2019 của Công an thị xã Q về bảo đảm trật tự an toàn giao thông Đại hội hành hương La Vang năm 2019 của Giáo hội Công giáo Việt Nam, ngày 15/8/2019 tổ công tác Cảnh sát giao thông - Công an thị xã Q gồm có các anh: Đoàn Minh B, Trần Văn H, Văn Ngọc Q, Lê Hải P làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và điều hòa giao thông tại ngã tư Quốc lộ 1A giao nhau với đường Hai Bà Trưng, thuộc khu phố 3, phường 1, thị xã Q. Khoảng 9 giờ cùng ngày, tổ công tác phát hiện xe ô tô khách biển kiểm soát 29B-502.31 do bị cáo Nguyễn Anh H điều khiển chạy trên Quốc lộ 1A, hướng Huế - Quảng Trị, dừng lại đón khách ngay trên làn đường dành cho xe cơ giới tại khu vực gần đèn tín hiệu giao thông, cách ngã tư Quốc lộ 1A giao nhau với đường Hai Bà Trưng khoảng 20 mét thì Cảnh sát giao thông Trần Văn H thổi còi và ra hiệu lệnh nhiều lần cho xe di chuyển về phía trước tránh ùn tắc giao thông nhưng bị cáo H vẫn tiếp tục đón khách. Thấy vậy, anh H và anh Q đi đến trước đầu xe ô tô, ra hiệu lệnh yêu cầu bị cáo H xuống xe để làm việc nhưng bị cáo H vẫn không chấp hành, đồng thời điều khiển xe ô tô tiến về phía trước đẩy anh Q dạt ra bên phải của xe, còn anh H phải nhảy sang bên trái xe để tránh. Trong lúc nhảy sang tránh, tay trái của anh H va chạm với cửa kính thông gió của xe ô tô làm bị thương nhẹ ở cổ tay. Anh H tiếp tục đi đến trước đầu xe ô tô yêu cầu bị cáo H xuống xe để làm việc nhưng bị cáo H không chấp hành mà vẫn điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 29B-502.31 tiến chậm về phía trước đẩy anh H đi lùi khoảng 03 bước chân, buộc anh H phải nhảy sang bên trái xe ô tô để tránh. Khi bị cáo H điều khiển xe ô tô chạy khoảng 40 mét thì anh Q dùng xe mô tô chuyên dụng chặn xe ô tô dừng lại, anh H đi đến đứng trước đầu xe ô tô yêu cầu bị cáo H xuống xe để kiểm tra. Lúc này bị cáo H xuống xe, xin anh Hải bỏ qua lỗi vi phạm nhưng không được đồng ý nên bị cáo H quay lên xe ô tô. Tiếp đó chị Nguyễn Thị Vân A là chủ xe ô tô mang biển kiểm soát 29B-502.31 xuống xin bỏ qua nhưng tổ công tác không đồng ý. Chị A đi đến dắt xe mô tô chuyên dụng của Cảnh sát giao thông để có lối cho bị cáo H tấp xe vào lề đường thì anh H yêu cầu không được dắt nên chị A không dắt xe nữa. Ngay lúc đó, bị cáo H điều khiển xe ô tô lùi khoảng 02 mét rồi lách sang trái tránh xe mô tô chuyên dụng và điều khiển xe ô tô từ từ tiến về phía trước. Lúc này đồng chí H vẫn đang đứng trước đầu xe yêu cầu bị cáo H chấp hành hiệu lệnh nên bị xe ô tô đẩy lùi một đoạn khoảng 05 mét. Trong lúc bị đẩy thụt lùi, anh H nhảy lên nắm vào cần gạt mưa của xe ô tô thì bị hất văng sang phía bên trái của xe. Bị cáo H tiếp tục tăng ga xe ô tô chạy thêm 200 mét thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông chặn lại, yêu cầu xuống xe làm việc. Bị cáo H đóng kín cửa xe và không xuống cho đến khi có hành khách xuống xe thì lực lượng công an mới lên xe yêu cầu bị cáo H xuống để làm việc. Bị cáo H vẫn không chấp hành và đi xuống cuối xe, nằm xuống

sàn, hai chân và hai tay bám chặt vào giường nằm, buộc lực lượng công an phải cưỡng chế bị cáo H xuống xe, đưa vào trụ sở Công an thị xã Q làm việc. Tại Công an thị xã Q, cán bộ của Trung tâm y tế thị xã Q phối hợp với Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu của bị cáo H. Kết quả kiểm tra xác định trong cơ thể bị cáo H có chất ma túy loại Methamphetamin.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ các tài liệu, tài sản, vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) xe ô tô màu trắng, biển kiểm soát 29B-502.31, nhãn hiệu THACO, số khung: RN5B43SCCDC000606, số máy WP12357N1412L037417, xe đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 420117004023 mang tên Nguyễn Anh H, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 22/3/2017; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 9582277 của xe ô tô biển kiểm soát 29B-502.31; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số BB19 0065263 đối với xe ô tô biển kiểm soát 29B-502.31; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 423282, tên chủ xe Nguyễn Thị Vân A, biển số đăng ký 29B-502.31; 01 (một) dụng cụ tự chế màu trắng, dùng để sử dụng ma túy.

Qua điều tra đã xác định xe ô tô 29B-502.31 là tài sản của chị Nguyễn Thị Vân A. Chị A thuê bị cáo H lái xe để chở khách và không có sự bàn bạc, thống nhất, xúi dục hay giúp sức để bị cáo H điều khiển xe ô tô đẩy lùi, cản trở việc thi hành công vụ của lực lượng cảnh sát giao thông. Vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 29B-502.31 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị V.

Các tài liệu, đồ vật còn lại, cơ quan điều tra đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông, trật tự - Công an thị xã Q để xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo Nguyễn Anh H về hành vi điều khiển xe ô tô đón khách không đúng nơi quy định, không chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, không có giấy đăng ký xe theo quy định, điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy theo Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 29/11/2019, TAND thị xã Q, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H, phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/12/2019, bị cáo Nguyễn Anh H có Đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ với lý do: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị: Đề nghị HĐXX phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh H, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người đúng tội. Bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh H phù hợp với các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Công an thị xã Q, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù bị cáo biết anh Trần Văn H và anh Văn Ngọc Q là người đang thi hành công vụ nhưng khi anh H và anh Q ra hiệu lệnh yêu cầu bị cáo xuống xe để làm việc vì dừng xe đón khách không đúng quy định thì bị cáo không chấp hành. Hành vi của bị cáo đã gây khó khăn, cản trở cho anh H và anh Q không hoàn thành nhiệm vụ. Với hành vi nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của BLHS là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Đối với nội dung xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Anh H, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức về hiệu

biết pháp luật nhưng bị cáo đã không tuân thủ hiệu lệnh của Cảnh sát giao thông, có hành vi tiếp tục lái xe cản trở nhiệm vụ của lực lượng CSGT, chống lại người thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên HĐXX phúc thẩm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra hậu quả, chỉ dừng lại ở mức không chấp hành hiệu lệnh của CSGT, chống lại yêu cầu dừng xe và kiểm tra phương tiện giao thông của lực lượng CSGT đang làm nhiệm vụ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo H 06 (Sáu) tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại khó khăn, vợ chưa có việc làm, con lớn 5 tuổi, con nhỏ mới sinh còn dưới 1 tuổi, xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ và tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, thấy cần sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm của Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo, không cần cách ly ra khỏi xã hội cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Anh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh H, sửa bản án sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh H 06** (Sáu) tháng tù, về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/02/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Anh H cho UBND phường N, thành phố Hà T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát,

giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND thị xã Q (02 bản);
- Công an thị xã Q;
- VKSND thị xã Q;
- UBND phường N;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Tổ HCTP; TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thiết Hùng